Thông Tin Quyền Sở Hữu Thụ Hưởng

Mạng Lưới Hành Pháp Đối Với Tội Phạm Tài Chính thuộc Bộ Ngân Khố Hoa Kỳ
Washington, D.C. 20220

Câu Hỏi Thường Gặp về Báo Cáo Thông Tin Quyền Sở Hữu Thụ Hưởng

Bản Câu Hỏi Thường Gặp này chỉ mang tính chất giải thích và không bổ sung hay sửa đổi bất kỳ nghĩa vụ nào do đạo luật hoặc quy định đặt ra. Vui lòng tham khảo Quy Định về Báo Cáo Thông Tin Quyền Sở Hữu Thụ Hưởng, có tại địa chỉ www.fincen.gov/boi, để biết chi tiết về các điều khoản cụ thể. FinCEN dự kiến sẽ xuất bản thêm hướng dẫn trong tương lai. Quý vị có thể gửi các câu hỏi về bất kỳ nội dung nào trong hướng dẫn này đến địa chỉ https://www.fincen.gov/contact.

A. Câu Hỏi Chung

A.1. Thông tin quyền sở hữu thụ hưởng là gì?

Thông tin quyền sở hữu thụ hưởng là việc xác định thông tin về các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu hoặc kiểm soát một công ty.

[Ngày phát hành: 24/3/2023]

A.2. Tại sao các công ty phải báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng cho Bộ Ngân Khố Hoa Kỳ?

Năm 2021, Quốc Hội đã thông qua Đạo Luật Minh Bạch Doanh Nghiệp trên cơ sở lưỡng đảng. Luật này đưa ra yêu cầu mới về báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng mới như một phần trong nỗ lực của chính phủ Hoa Kỳ nhằm gây khó khăn hơn cho những kẻ xấu cố ý che giấu hoặc hưởng lợi từ lợi nhuận bất chính của họ thông qua các công ty vỏ bọc hoặc các cơ cấu sở hữu không rõ ràng khác.

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

A.3. Theo Đạo Luật Minh Bạch Doanh Nghiệp, ai có thể truy cập thông tin quyền sở hữu thụ hưởng?

FinCEN sẽ cho phép các viên chức Liên Bang, Tiểu Bang, địa phương và Bộ Lạc, cũng như một số quan chức nước ngoài nhất định gửi yêu cầu thông qua cơ quan chính quyền Liên Bang Hoa Kỳ, có được thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng đối với các hoạt động được ủy quyền liên quan đến an ninh quốc gia, tình báo và hành pháp. Các tổ chức tài chính cũng sẽ có quyền tiếp cận thông tin quyền sở hữu thụ hưởng trong

một số trường hợp nhất định, với sự chấp thuận của công ty báo cáo. Cơ quan quản lý của các tổ chức tài chính đó cũng sẽ có quyền tiếp cận thông tin quyền sở hữu thụ hưởng khi họ giám sát các tổ chức tài chính đó.

FinCEN đang phát triển các quy định chi phối việc truy cập và xử lý thông tin quyền sở hữu thụ hưởng. Thông tin quyền sở hữu thụ hưởng được báo cáo cho FinCEN sẽ được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu bảo mật, không công khai bằng cách sử dụng các phương pháp và biện pháp kiểm soát bảo mật thông tin nghiêm ngặt thường được chính phủ Liên Bang sử dụng để bảo vệ các hệ thống thông tin nhạy cảm nhưng chưa được phân loại ở mức bảo mật cao nhất. FinCEN sẽ hợp tác chặt chẽ với những người được ủy quyền tiếp cận thông tin quyền sở hữu thụ hưởng để đảm bảo rằng họ hiểu vai trò và trách nhiệm của mình nhằm đảm bảo rằng thông tin được báo cáo chỉ được sử dụng cho các mục đích được phép và được xử lý theo cách bảo vệ tính an toàn và bảo mật của thông tin đó.

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

B. Quy Trình Báo Cáo

B.1. Công ty của tôi có phải báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng ngay bây giờ không?

Không. Không ai cần báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN cho đến ngày 1 tháng 1 năm 2024. FinCEN hiện không chấp nhận bất kỳ báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng nào.

[Ngày phát hành: 24/3/2023]

B.2. Khi nào tôi cần báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng của công ty mình cho FinCEN?

Công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024 và trước ngày 1 tháng 1 năm 2025 sẽ có 90 ngày theo lịch sau khi nhận được thông báo về việc thành lập hoặc đăng ký công ty để nộp báo cáo BOI ban đầu. Thời hạn 90 ngày theo lịch này tính từ thời điểm công ty nhận được thông báo thực tế rằng việc thành lập hoặc đăng ký có hiệu lực hoặc sau khi tổng thư ký tiểu bang hoặc cơ quan tương tự lần đầu tiên cung cấp thông báo công khai về việc thành lập hoặc đăng ký, tùy theo thời điểm nào đến trước.

Các công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2025 sẽ có 30 ngày kể từ khi có thông báo thực tế hoặc công khai rằng việc thành lập hoặc đăng ký của công ty có hiệu lực để nộp báo cáo BOI ban đầu của họ cho FinCEN.

[Cập nhật: ngày 1 Tháng 12 năm 2023]

B.3. Khi nào FinCEN chấp nhận báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng?

FinCEN sẽ bắt đầu chấp nhận báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng vào ngày 1 tháng 1 năm 2024. Báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng sẽ không được chấp nhận trước thời điểm đó.

[Ngày phát hành: 24/3/2023]

B.4. Có phải trả phí khi gửi báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN không?

Không. Quý vị sẽ không bị mất phí khi gửi báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN.

[Ngày phát hành: 24/3/2023]

B.5. Tôi sẽ báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng của công ty mình bằng cách nào?

Nếu quý vị được yêu cầu báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng của công ty mình cho FinCEN, quý vị sẽ thực hiện việc đó bằng hình thức điện tử thông qua hệ thống lưu trữ an toàn có sẵn trên trang web của FinCEN. Hệ thống này hiện đang được phát triển và sẽ có sẵn trước khi báo cáo của quý vị được nộp.

[Ngày phát hành: 24/3/2023]

B.6. Tôi có thể tìm mẫu đơn báo cáo ở đâu?

Hiện chưa có mẫu đơn báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng. Sau khi có, thông tin về mẫu đơn sẽ được đăng trên trang web về thông tin quyền sở hữu thụ hưởng của FinCEN.

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

B. 7. Công ty báo cáo có buộc phải thuê luật sư hoặc kế toán viên công chứng được cấp phép (Certified Public Accountant, CPA) thay họ gửi thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho Mạng Lưới Chống Tội Phạm Tài Chính (Financial Crimes Enforcement Network, FinCEN) không?

FinCEN không yêu cầu điều này mà mong rằng phần lớn (nếu không muốn nói là hầu hết) công ty báo cáo có thể tự gửi thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN theo hướng dẫn mà FinCEN đã ban hành. Nếu cần được trợ giúp trong việc hoàn thành nghĩa vụ báo cáo, họ có thể tham khảo ý kiến của các nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp như luật sư hoặc kế toán viên.

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

C. Công Ty Báo Cáo

C.1. Những công ty nào sẽ được yêu cầu báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN?

Các công ty được yêu cầu báo cáo được gọi là ***công ty báo cáo***. Có hai loại công ty báo cáo:

- ***Công ty báo cáo trong nước*** là các tập đoàn, công ty trách nhiệm hữu hạn và bất kỳ tổ chức nào khác được thành lập bằng cách nộp tài liệu cho tổng thư ký tiểu bang hoặc bất kỳ văn phòng tương tự nào ở Hoa Kỳ.
- ***Công ty báo cáo nước ngoài*** là các thực thể (bao gồm các tập đoàn và công ty trách nhiệm hữu hạn) được thành lập theo luật của nước ngoài đã đăng ký kinh doanh tại Hoa Kỳ bằng cách nộp tài liệu cho tổng thư ký tiểu bang hoặc bất kỳ cơ quan tương tự nào.

Có 23 loại thực thể được miễn yêu cầu báo cáo (xem Câu hỏi C.2). Vui lòng xem xét kỹ các tiêu chí đủ điều kiện trước khi kết luận rằng công ty của quý vị được miễn trừ.

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN để báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng bao gồm sơ đồ sau để giúp xác định xem một công ty có phải là một công ty báo cáo hay không (xem Chương 1.1, "Công ty của tôi có phải là một "công ty báo cáo" không?").

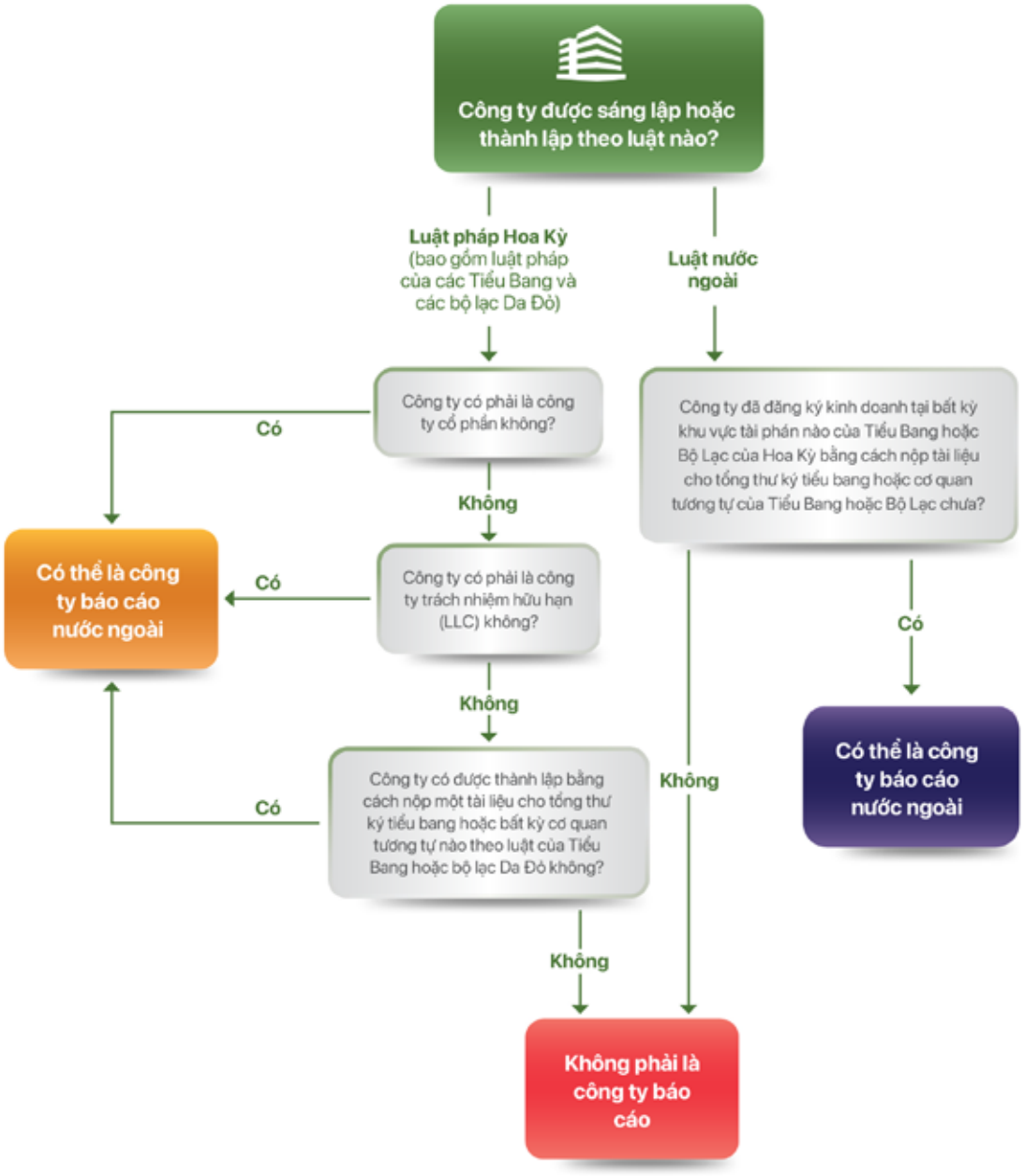

[Ngày phát hành: 24/3/2023]

C.2. Có phải một số công ty được miễn yêu cầu báo cáo không?

Có, 23 loại thực thể được miễn yêu cầu báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng. Những thực thể này bao gồm các công ty giao dịch đại chúng đáp ứng các yêu cầu cụ thể, nhiều tổ chức phi lợi nhuận và một số công ty hoạt động quy mô lớn.

Bảng sau đây tóm tắt 23 trường hợp miễn trừ:

STT miễn trừ	Tiêu đề miễn trừ ngắn
1	Tổ chức phát hành báo cáo chứng khoán
2	Cơ quan chính phủ
3	Ngân hàng
4	Hiệp hội tín dụng
5	Công ty chủ quản của tổ chức nhận tiền gửi
6	Công ty dịch vụ tiền tệ
7	Nhà môi giới hoặc đại lý chứng khoán
8	Sàn giao dịch chứng khoán hoặc cơ quan thanh toán
9	Thực thể khác đã đăng ký theo Đạo Luật Hối Đoái
10	Công ty đầu tư hoặc cố vấn đầu tư
11	Công ty tư vấn quỹ đầu tư mạo hiểm
12	Công ty bảo hiểm
13	Đại lý bảo hiểm được tiểu bang cấp phép
14	Thực thể đã đăng ký theo Đạo Luật Trao Đổi Hàng Hóa
15	Công ty kế toán
16	Công ty tiện ích công
17	Công ty tiện ích thị trường tài chính
18	Phương tiện đầu tư chung
19	Thực thể được miễn thuế
20	Thực thể hỗ trợ thực thể được miễn thuế
21	Công ty hoạt động quy mô lớn
22	Công ty con của một số thực thể được miễn trừ
23	Thực thể không hoạt động

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN bao gồm bảng này và danh sách kiểm tra cho từng trường hợp trong số 23 trường hợp miễn trừ có thể giúp xác định liệu một công ty có đáp ứng được tiêu chí miễn trừ hay không (xem Chương 1.2, "Công ty của tôi có được miễn các yêu cầu báo cáo không?"). Các công ty nên xem xét kỹ các tiêu chí đủ điều kiện trước khi kết luận rằng họ được miễn trừ. Vui lòng xem thêm Câu Hỏi Thường Gặp về miễn trừ dành cho các công ty báo cáo trong mục "L. Trường hợp miễn trừ dành cho các công ty báo cáo" ở phần bên dưới.

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

C. 3. Một số thực thể doanh nghiệp nhất định, chẳng hạn như quỹ tín thác theo luật định, quỹ tín thác thương mại hoặc tổ chức tài trợ, có phải là công ty báo cáo không?

Điều này còn tùy thuộc vào một số yếu tố. Thực thể trong nước, chẳng hạn như quỹ tín thác theo luật định, quỹ tín thác thương mại hoặc tổ chức tài trợ, chỉ thuộc diện công ty báo cáo nếu được thành lập thông qua việc đệ trình hồ sơ lên một văn phòng tổng trưởng hoặc văn phòng tương tự. Tương tự như vậy, thực thể nước ngoài chỉ thuộc diện công ty báo cáo nếu đã đệ trình hồ sơ lên một văn phòng tổng trưởng hoặc văn phòng tương tự để đăng ký hoạt động kinh doanh tại Hoa Kỳ.

Luật pháp tiểu bang có quy định khác nhau về việc một số loại hình thực thể, chẳng hạn như quỹ tín thác, có cần đệ trình hồ sơ lên văn phòng tổng trưởng hoặc văn phòng tương tự để thành lập hoặc đăng ký hoạt động kinh doanh hay không.

- Nếu đây là yêu cầu bắt buộc tại khu vực pháp lý ở Hoa Kỳ nơi quỹ tín thác thành lập thì quỹ tín thác sẽ thuộc diện công ty báo cáo, trừ phi có áp dụng trường hợp miễn trừ.
- Tương tự như vậy, không phải tiểu bang nào cũng yêu cầu thực thể nước ngoài đăng ký hoạt động kinh doanh tại tiểu bang thông qua việc đệ trình hồ sơ lên văn phòng tổng trưởng hoặc văn phòng tương tự.
- Tuy nhiên, nếu thực thể nước ngoài phải đệ trình hồ sơ lên văn phòng tổng trưởng hoặc văn phòng tương tự để đăng ký hoạt động kinh doanh tại tiểu bang và đã hoàn tất thủ tục này thì thực thể đó sẽ thuộc diện công ty báo cáo, trừ phi có áp dụng trường hợp miễn trừ.

Các thực thể cũng nên lưu ý xem có trường hợp miễn trừ nào về yêu cầu báo cáo áp dụng cho họ hay không. Ví dụ: Một tổ chức tài trợ có thể không phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN nếu đủ điều kiện áp dụng trường hợp miễn trừ dành cho thực thể được miễn thuế.

Chương 1 trong Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Thực Thể Nhỏ *của FinCEN ("Công ty của tôi có phải báo cáo chủ sở hữu thụ hưởng không?") có thể hỗ trợ các công ty xác định xem họ có cần báo cáo hay không.*

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

C. 4. Quỹ tín thác có được coi là công ty báo cáo không nếu đăng ký với một tòa án nhằm mục đích thiết lập quyền hạn pháp lý của tòa án đó đối với tranh chấp liên quan đến quỹ tín thác?

Nếu đăng ký với một tòa án chỉ nhằm mục đích thiết lập quyền hạn pháp lý của tòa án đó đối với tranh chấp liên quan đến quỹ tín thác thì quỹ tín thác không được coi là công ty báo cáo.

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

D. Chủ Sở Hữu Thụ Hưởng

D.1. Ai là chủ sở hữu thụ hưởng của một công ty báo cáo?

Chủ sở hữu thụ hưởng là cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp: (1) thực hiện quyền kiểm soát đáng kể (xem Câu hỏi D.2) đối với công ty báo cáo hoặc (2) sở hữu hoặc kiểm soát ít nhất 25% quyền lợi sở hữu của công ty báo cáo (xem Câu hỏi D.4).

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp danh sách kiểm tra và ví dụ có thể hỗ trợ xác định chủ sở hữu thụ hưởng (xem Chương 2.3 "Tôi có thể thực hiện những bước nào để xác định chủ sở hữu thụ hưởng của công ty mình?").

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

D.2. Quyền kiểm soát đáng kể là gì?

Một cá nhân có thể thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với một công ty báo cáo theo bốn cách khác nhau. Nếu cá nhân thuộc *bất kỳ* loại nào dưới đây, cá nhân đó đang thực hiện quyền kiểm soát đáng kể:

- Cá nhân này là **nhân sự cấp cao** (chủ tịch công ty, giám đốc tài chính, tổng cố vấn, tổng giám đốc, giám đốc điều hành hoặc bất kỳ nhân sự nào khác thực hiện chức năng tương tự).
- Cá nhân đó có **quyền bổ nhiệm hoặc bãi nhiệm** một số nhân sự cấp cao nhất định hoặc đa số giám đốc (hoặc thành viên tương tự) của công ty báo cáo.
- Cá nhân là người ra quyết định quan trọng đối với công ty báo cáo. Xem Câu hỏi D.3 để biết thêm thông tin.
- Cá nhân này có bất kỳ hình thức kiểm soát đáng kể nào khác đối với công ty báo cáo như được giải thích thêm trong *Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ* của FinCEN (vui lòng xem Chương 2.1, "Quyền kiểm soát đáng kể là gì?").

NHÂN SỰ CẤP CAO

bất kỳ cá nhân nào nắm giữ chức vụ hoặc thi hành quyền hạn của:

1. Chủ tịch
2. Giám đốc tài chính (CFO)
3. Tổng cố vấn (GC)
4. Tổng giám đốc (CEO)
5. Giám đốc điều hành (COO)

hoặc bất kỳ nhân sự cấp cao nào khác, bất kể chức danh chính thức, thực hiện chức năng tương tự như những nhân sự này

QUYỀN BỔ NHIỆM HOẶC BÃI NHIỆM

bất kỳ cá nhân nào có khả năng bổ nhiệm hoặc bãi nhiệm bất kỳ **NHÂN SỰ CẤP CAO** nào hoặc đa số thành viên ban giám đốc hoặc thành viên tương tự

NGƯỜI ĐƯA RA QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG

bất kỳ cá nhân nào chỉ đạo, quyết định hoặc có ảnh hưởng đáng kể đến các quyết định Qp quan trọng của công ty báo cáo, bao gồm các quyết định liên quan đến công ty báo cáo:

1. **Hoạt động kinh doanh**, chẳng hạn như:
   - Bản chất, phạm vi và đặc điểm của hoạt động kinh doanh
   - Việc lựa chọn hoặc chấm dứt các ngành nghề kinh doanh hoặc liên doanh hoặc tập trung vào địa lý
   - Việc ký kết hoặc chấm dứt, thực hiện hoặc không thực hiện các hợp đồng quan trọng
2. **Tài chính**, chẳng hạn như:
   - Bán, cho thuê, thế chấp hoặc chuyển nhượng bất kỳ tài sản gốc nào
   - Các khoản chi tiêu hoặc đầu tư lớn, phát hành bất kỳ vốn chủ sở hữu nào, phát sinh bất kỳ khoản nợ đáng kể nào hoặc phê duyệt ngân sách hoạt động
   - Các chính sách lương thưởng và chương trình khen thưởng dành cho nhân sự cấp cao
3. **Cơ cấu**, chẳng hạn như:
   - Tổ chức lại, giải thể hoặc sáp nhập
   - Sửa đổi bất kỳ tài liệu quản trị quan trọng nào của công ty báo cáo, bao gồm các điều khoản thành lập hoặc các tài liệu thành lập tương tự, quy định và các chính sách hoặc thủ tục quan trọng

QUYỀN KIỂM SOÁT CHUNG

bất kỳ hình thức kiểm soát đáng kể nào khác đối với công ty báo cáo. Việc kiểm soát được thực hiện theo những cách mới và độc đáo vẫn có thể có tác dụng đáng kể. Ví dụ: các cơ cấu doanh nghiệp linh hoạt có thể có các chỉ số kiểm soát khác với các chỉ số được nêu ở đây

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

D.3. Một trong những dấu hiệu của sự kiểm soát đáng kể là cá nhân đó là người ra quyết định quan trọng. Quyết định quan trọng là gì?

Quyết định quan trọng bao gồm các quyết định về hoạt động kinh doanh, tài chính và cơ cấu của công ty báo cáo. Một cá nhân chỉ đạo, xác định hoặc có ảnh hưởng đáng kể đến những quyết định quan trọng này sẽ có quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty báo cáo. *Chương 2.1, "Kiểm soát đáng kể là gì?" trong Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp thông tin sau:*

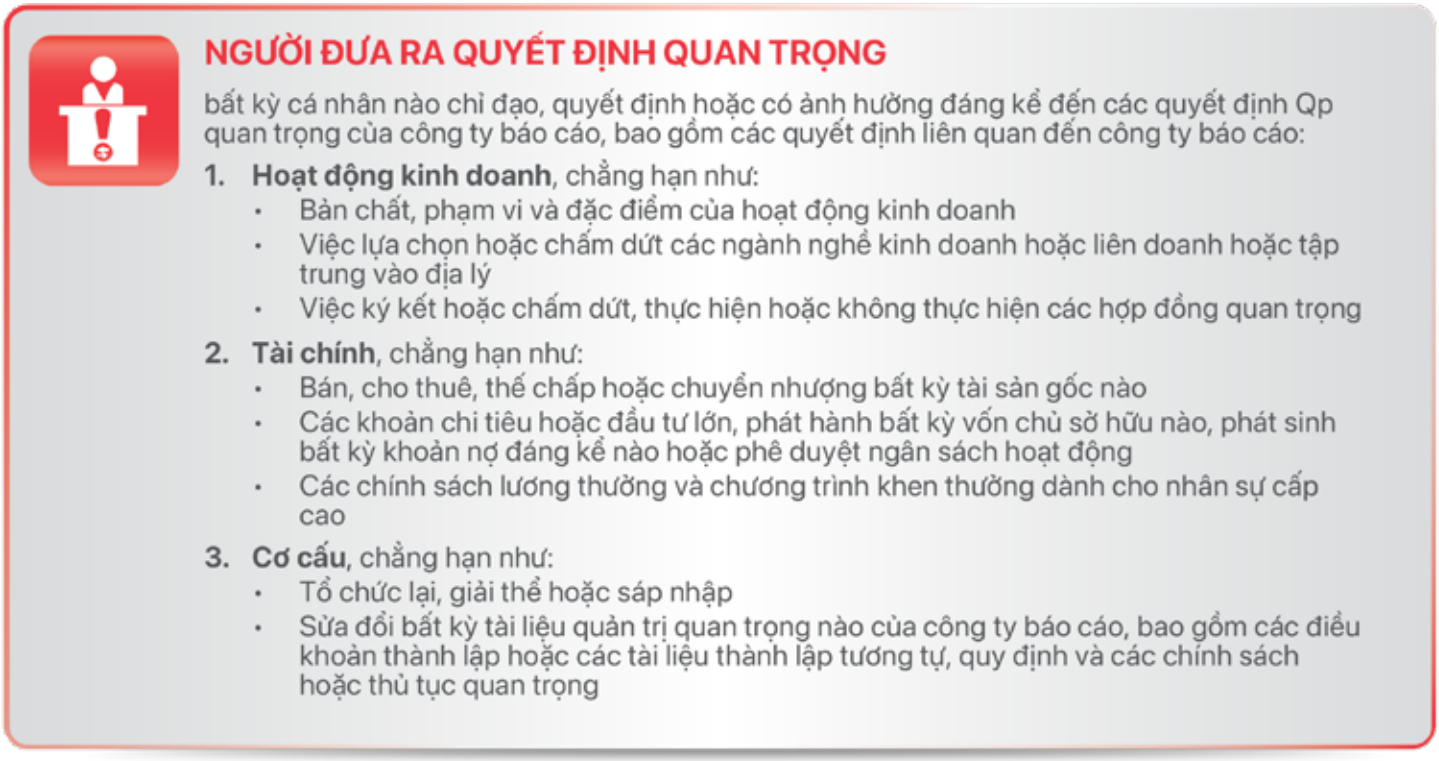

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

D.4. Quyền lợi sở hữu là gì?

Quyền lợi sở hữu nói chung là một định chế nhằm thiết lập quyền sở hữu trong công ty báo cáo. Ví dụ về quyền lợi sở hữu bao gồm cổ phần vốn chủ sở hữu, cổ phiếu, quyền biểu quyết hoặc bất kỳ cơ chế nào khác được sử dụng để thiết lập quyền sở hữu.

Chương 2.2, "Quyền lợi sở hữu là gì?" trong [Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ] của FinCEN thảo luận về quyền lợi sở hữu và đưa ra các bước hỗ trợ xác định tỷ lệ phần trăm quyền lợi sở hữu do một cá nhân nắm giữ.

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

D.5. Ai đủ điều kiện là ngoại lệ theo định nghĩa về chủ sở hữu thụ hưởng?

Có năm trường hợp trong đó một cá nhân lẽ ra là chủ sở hữu thụ hưởng của một công ty báo cáo nhưng đủ điều kiện trở thành ngoại lệ. Trong những trường hợp đó, công ty báo cáo không phải báo cáo cá nhân đó với tư cách là chủ sở hữu thụ hưởng cho FinCEN.

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN bao gồm một danh sách kiểm tra để giúp xác định xem có bất kỳ trường hợp ngoại lệ nào áp dụng cho các cá nhân có thể đủ điều kiện trở thành chủ sở hữu thụ hưởng hay không (xem Chương 2.4. Ai đủ điều kiện là ngoại lệ theo định nghĩa về chủ sở hữu thụ hưởng?

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

D.6. Kế toán viên hoặc luật sư của công ty có được coi là chủ sở hữu thụ hưởng không?

Kế toán viên và luật sư thường không đủ điều kiện được coi là chủ sở hữu thụ hưởng nhưng việc này có thể còn phụ thuộc vào công việc họ phụ trách.

Kế toán viên và luật sư cung cấp dịch vụ kế toán hoặc pháp lý thông thường không được coi là chủ sở hữu thụ hưởng vì dịch vụ tư vấn thông thường, độc lập hoặc dịch vụ chuyên nghiệp khác của bên thứ ba cung cấp cho công ty báo cáo không được coi là "quyền kiểm soát đáng kể" (Xem Câu Hỏi D.2). Ngoài ra, luật sư hoặc kế toán viên được chỉ định làm người đại diện của công ty báo cáo có thể đủ điều kiện được loại trừ khỏi định nghĩa về chủ sở hữu thụ hưởng theo trường hợp loại trừ dành cho "người được chỉ định, trung gian, người giám hộ hoặc đại diện".

Tuy nhiên, người giữ chức vụ tổng cố vấn trong một công ty báo cáo sẽ là "cán bộ cấp cao" của công ty đó và đo đó được coi là chủ sở hữu thụ hưởng. Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Thực Thể Nhỏ của FinCEN cung cấp danh sách kiểm tra giúp xác định liệu một người có đủ điều kiện được hưởng ngoại lệ của định nghĩa về chủ sở hữu thụ hưởng hay không (xem Chương 2.4: "Ai đủ điều kiện được hưởng ngoại lệ của định nghĩa về chủ sở hữu thụ hưởng?").

[Cập nhật ngày 16 tháng 11 năm 2023]

D.7. Công ty báo cáo phải báo cáo thông tin gì về chủ sở hữu thụ hưởng nắm giữ quyền lợi sở hữu trong công ty báo cáo thông qua nhiều thực thể được miễn trừ?

Nếu chủ sở hữu thụ hưởng sở hữu hoặc kiểm soát ***độc quyền*** quyền lợi sở hữu của họ trong một công ty báo cáo thông qua ***nhiều thực thể được miễn trừ*** thì tên của ***tất cả*** các thực thể được miễn trừ đó có thể được báo cáo cho FinCEN thay vì thông tin của chủ sở hữu thụ hưởng cá nhân.

» Lưu ý rằng quy định đặc biệt này không áp dụng khi một cá nhân sở hữu hoặc kiểm soát quyền lợi sở hữu trong một công ty báo cáo thông qua cả các thực thể được miễn trừ và không được miễn trừ. Trong trường hợp đó, công ty báo cáo phải báo cáo cá nhân đó là chủ sở hữu thụ hưởng (nếu không áp dụng ngoại lệ), nhưng không cần phải liệt kê các công ty được miễn trừ.

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp thêm thông tin về quy định báo cáo đặc biệt này trong Chương 4.2, "Tôi phải báo cáo điều gì nếu quy định báo cáo đặc biệt áp dụng cho công ty của tôi?"

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

D.8. Nếu một công ty không liên kết có cung cấp dịch vụ cho công ty báo cáo bằng cách quản lý hoạt động hàng ngày của công ty nhưng không đưa ra quyết định về các vấn đề quan trọng, thì công ty đó có phải là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo không?

Bản thân công ty không liên kết không thể là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo vì chủ sở hữu thụ hưởng phải là cá nhân. Bất kỳ cá nhân nào thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty báo cáo thông qua công ty không liên kết đều phải được báo cáo là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo. Tuy nhiên, những cá nhân không chỉ đạo, xác định hoặc có ảnh hưởng đáng kể đến các quyết định quan trọng của công ty báo cáo và không thực hiện quyền kiểm soát đáng kể, có thể không phải là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo.

Vui lòng xem Chương 2.1 trong Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN mang tên "Quyền kiểm soát đáng kể là gì?" để biết thêm thông tin về cách xác định liệu một cá nhân có quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty báo cáo hay không.

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

D.9. Thành viên ban giám đốc của công ty báo cáo có luôn là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo không?

Không. Chủ sở hữu thụ hưởng của công ty là bất kỳ cá nhân nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty báo cáo hay sở hữu/kiểm soát ít nhất 25% quyền lợi sở hữu của công ty báo cáo.

Liệu một giám đốc cụ thể có đáp ứng bất kỳ tiêu chí nào trong số này hay không là câu hỏi mà công ty báo cáo phải xem xét trên cơ sở từng giám đốc.

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp thông tin bổ sung về cách xác định xem một cá nhân có đủ điều kiện làm chủ sở hữu thụ hưởng không trong Chương 2, "Ai là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty tôi?". Chương này bao gồm các phần riêng biệt, cung cấp nhiều thông tin hơn về quyền kiểm soát đáng kể và quyền lợi sở hữu:

Chương 2.1 "Quyền kiểm soát đáng kể là gì?" và Chương 2.2 "Quyền lợi sở hữu là gì?"

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

D. 10. "Người đại diện cho quan hệ đối tác" hoặc "đối tác phụ trách vấn đề về thuế" được chỉ định của một công ty báo cáo có được coi là chủ sở hữu thụ hưởng không?

Điều này còn tùy thuộc vào một số yếu tố. "Người đại diện cho quan hệ đối tác" (theo định nghĩa trong điều 26 U.S.C. 6223 (Bộ Luật Hoa Kỳ – United States Code, U.S.C)) hoặc "đối tác phụ trách vấn đề về thuế" (theo định nghĩa trước đây trong điều 26 U.S.C. 6231(a)(7) mà hiện đã bị hủy bỏ) của công ty báo cáo không tự khắc được coi là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty đó. Tuy nhiên, người đó có thể đủ điều kiện được coi là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo nếu thực thi quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty đó hoặc sở hữu/kiểm soát tối thiểu 25% lợi ích sở hữu của công ty đó.

Chương 2 trong Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Thực Thể Nhỏ của FinCEN ("Ai là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty tôi?") cung cấp thông tin bổ sung về cách xác định xem một người có đủ điều kiện được coi là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo hay không.

Lưu ý: "Người đại diện cho quan hệ đối tác" hoặc "đối tác phụ trách vấn đề về thuế" đóng vai trò là người đại diện được chỉ định của công ty báo cáo có thể đủ điều kiện được loại trừ khỏi định nghĩa về chủ sở hữu thụ hưởng theo trường hợp loại trừ dành cho "người được chỉ định, trung gian, người giám hộ hoặc đại diện".

Chương 2.4: "Ai đủ điều kiện được hưởng ngoại lệ của định nghĩa về chủ sở hữu thụ hưởng?" trong Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Thực Thể Nhỏ của FinCEN cung cấp thông tin bổ sung về các trường hợp miễn trừ đó

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

E. Người Nộp Đơn Đăng Ký Công Ty

E.1. Ai là người nộp đơn đăng ký công ty của công ty báo cáo?

Chỉ những công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký *vào hoặc sau* ngày 1 tháng 1 năm 2024 mới cần báo cáo những người nộp đơn đăng ký công ty họ.

Nếu một công ty phải báo cáo những người nộp đơn đăng ký công ty, thì công ty đó sẽ chỉ có tối đa hai cá nhân có thể đủ điều kiện làm người nộp đơn đăng ký công ty:

1. Cá nhân trực tiếp nộp hồ sơ thành lập, đăng ký công ty; và
2. Nếu có nhiều người tham gia vào việc nộp đơn thì đó là cá nhân chịu trách nhiệm chính trong việc chỉ đạo hoặc kiểm soát việc nộp đơn.

Sơ đồ sau đây có thể giúp xác định người nộp đơn đăng ký công ty.

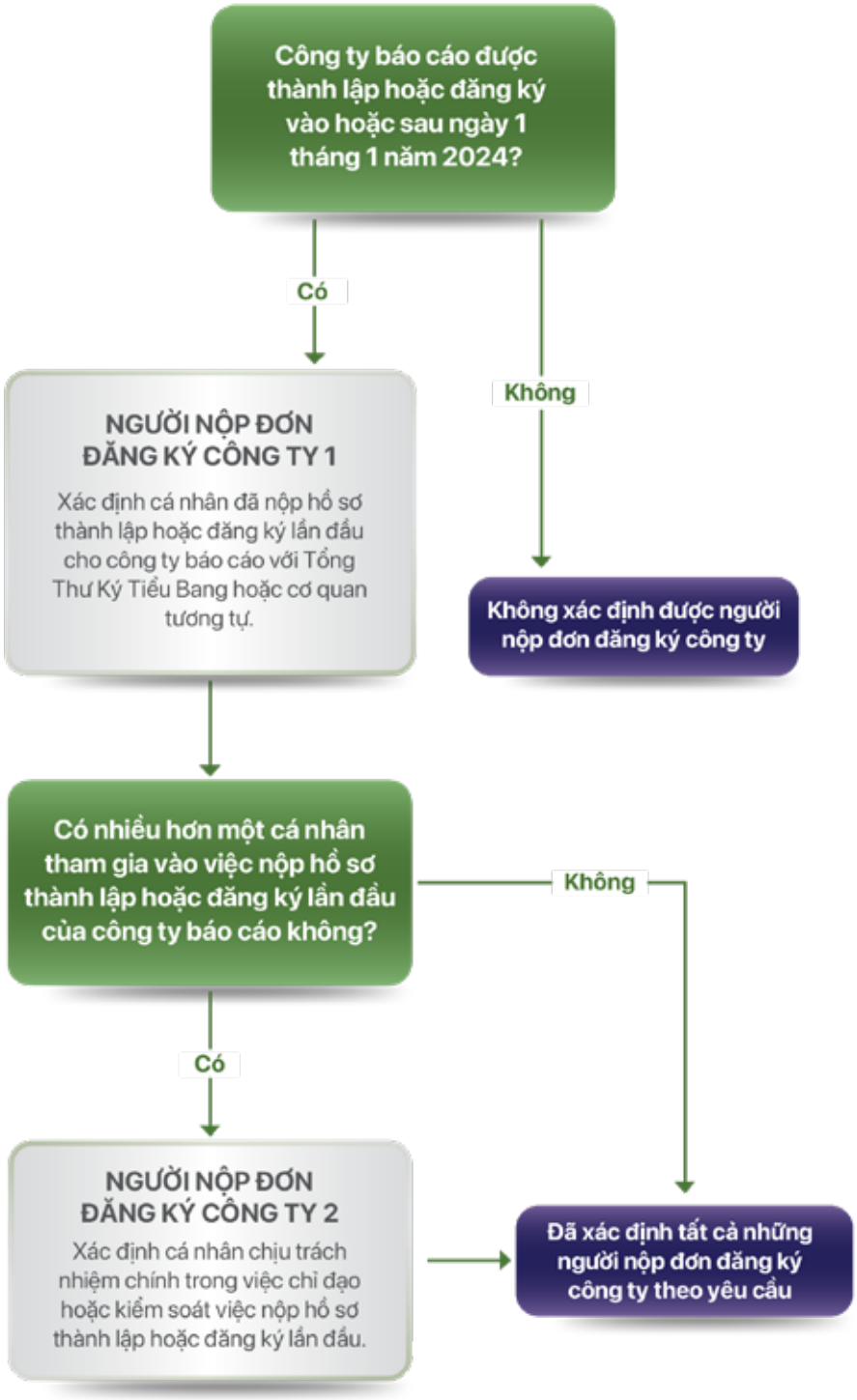

Ngoài ra, Chương 3.2, "Ai là người nộp đơn đăng ký công ty của công ty tôi?" trong Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp thông tin bổ sung để giúp xác định người nộp đơn đăng ký công ty.

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

E.2. Những công ty báo cáo nào được yêu cầu phải báo cáo người nộp đơn đăng ký công ty?

Không phải tất cả các công ty báo cáo đều phải báo cáo những người nộp đơn đăng ký công ty họ cho FinCEN.

Công ty báo cáo chỉ **phải báo cáo những người nộp đơn đăng ký công ty họ** nếu đó là:

- Công ty báo cáo trong nước được thành lập tại Hoa Kỳ **vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024**; hoặc
- Công ty báo cáo nước ngoài đăng ký kinh doanh lần đầu tại Hoa Kỳ **vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024.**

Công ty báo cáo **không phải báo cáo các những người nộp đơn đăng ký công ty họ** nếu đó là:

- Công ty báo cáo trong nước được thành lập tại Hoa Kỳ **trước** ngày 1 tháng 1 năm 2024; hoặc
- Công ty báo cáo nước ngoài đăng ký kinh doanh lần đầu tại Hoa Kỳ **trước** ngày 1 tháng 1 năm 2024.

Dưới đây là bản tóm tắt về yêu cầu báo cáo những người nộp đơn đăng ký công ty. Chương 3.1, "Công ty của tôi có phải báo cáo những người nộp đơn đăng ký công ty không?" trong Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp thông tin bổ sung.

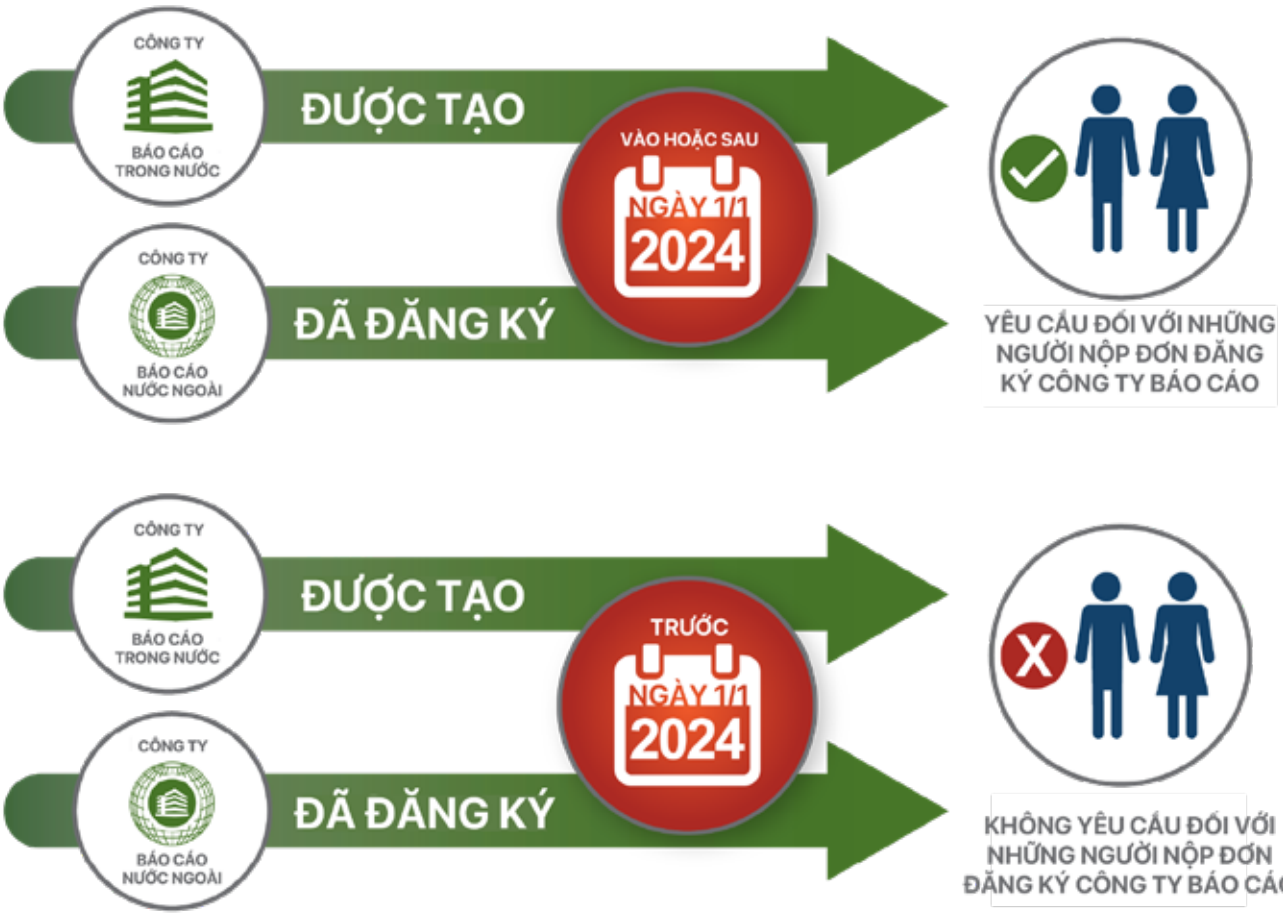

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

E.3. Kế toán viên hoặc luật sư của tôi có được coi là người nộp đơn đăng ký công ty không?

Kế toán viên hoặc luật sư có thể là người nộp đơn đăng ký công ty, tùy thuộc vào vai trò của họ trong việc nộp tài liệu thành lập hoặc đăng ký công ty báo cáo. Trong nhiều trường hợp, người nộp đơn đăng ký công ty có thể làm việc cho một dịch vụ thành lập doanh nghiệp hoặc công ty luật.

Kế toán viên hoặc luật sư có thể là người nộp đơn đăng ký công ty nếu họ trực tiếp nộp tài liệu thành lập hoặc đăng ký công ty báo cáo. Nếu có nhiều người tham gia vào việc lập hồ sơ thành lập hoặc đăng ký, kế toán viên hoặc luật sư có thể là người nộp đơn đăng ký công ty nếu họ chịu trách nhiệm chính trong việc chỉ đạo hoặc kiểm soát việc nộp hồ sơ.

Ví dụ: luật sư tại một công ty luật cung cấp dịch vụ thành lập doanh nghiệp có thể chịu trách nhiệm chính trong việc giám sát việc chuẩn bị và nộp hồ sơ thành lập công ty báo cáo. Trợ lý luật sư tại công ty luật có thể trực tiếp nộp hồ sơ thành lập công ty theo yêu cầu của luật sư. Trong những trường hợp đó, luật sư và trợ lý luật sư đều là người nộp đơn đăng ký công ty báo cáo.

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

E. 4. Công ty báo cáo có thể loại bỏ thông tin về người đăng ký công ty khỏi báo cáo Thông Tin Quyền Sở Hữu Thụ Hưởng (Beneficial Ownership Information, BOI) trong trường hợp người đó không còn quan hệ gì với công ty không?

Công ty báo cáo không được loại bỏ thông tin về người đăng ký công ty khỏi báo cáo BOI ngay cả khi người đó không còn quan hệ gì với công ty. Công ty báo cáo thành lập vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024 phải báo cáo thông tin về người đăng ký công ty trong báo cáo BOI ban đầu nhưng không cần nộp bản cập nhật nếu thông tin về người đăng ký công ty thay đổi.

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023

F. Yêu Cầu Báo Cáo

F.1. Công ty báo cáo có cần báo cáo bất kỳ thông tin nào khác ngoài thông tin về chủ sở hữu thụ hưởng của họ không?

Có. Tuy nhiên, thông tin cần được báo cáo phụ thuộc vào thời điểm công ty được thành lập hoặc đăng ký.

- Nếu một công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký *vào hoặc sau* ngày 1 tháng 1 năm 2024, công ty báo cáo sẽ cần báo cáo thông tin về chính công ty đó, chủ sở hữu thụ hưởng **và** những người nộp đơn đăng ký công ty.
- Nếu công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký *trước* ngày 1 tháng 1 năm 2024 thì công ty báo cáo chỉ cần cung cấp thông tin về chính công ty đó và chủ sở hữu thụ hưởng của công ty đó. Công ty báo cáo không cần cung cấp thông tin về người nộp đơn đăng ký công ty.

[Ngày phát hành: 24/3/2023]

F.2. Công ty báo cáo sẽ phải báo cáo những thông tin gì về chính họ?

Công ty báo cáo sẽ phải báo cáo:

1. Tên pháp lý của công ty;
2. Bất kỳ tên thương mại nào, tên "hoạt động kinh doanh dưới tên" (d/b/a) hoặc "giao dịch dưới tên" (t/a);

3. Địa chỉ đường phố hiện tại của địa điểm kinh doanh chính nếu địa chỉ đó ở Hoa Kỳ (ví dụ: trụ sở chính của công ty báo cáo ở Hoa Kỳ) hoặc, đối với các công ty báo cáo có địa điểm kinh doanh chính bên ngoài Hoa Kỳ, thì báo cáo địa chỉ hiện tại mà từ đó công ty tiến hành kinh doanh tại Hoa Kỳ (ví dụ: trụ sở chính tại Hoa Kỳ của một công ty báo cáo nước ngoài);
4. Khu vực tài phán thành lập hoặc đăng ký của công ty; và
5. Mã Số Thuế của công ty (hoặc, nếu công ty báo cáo nước ngoài chưa được cấp TIN, thì báo cáo mã số thuế do khu vực tài phán nước ngoài cấp và tên của khu vực tài phán đó).

Công ty báo cáo cũng sẽ phải cho biết liệu họ đang nộp báo cáo ban đầu hay báo cáo sửa đổi hoặc cập nhật báo cáo trước đó.

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp một danh sách kiểm tra để giúp xác định thông tin cần báo cáo (xem Chương 4.1, "Tôi nên thu thập thông tin gì về công ty của mình, chủ sở hữu thụ hưởng và người nộp đơn đăng ký công ty?").

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

F.3. Công ty báo cáo sẽ phải báo cáo những thông tin gì về chủ sở hữu thụ hưởng của họ?

Đối với mỗi cá nhân là chủ sở hữu thụ hưởng, công ty báo cáo sẽ phải cung cấp:

1. Tên cá nhân;
2. Ngày sinh;
3. Địa chỉ cư trú; và
4. Mã số định danh từ giấy tờ tuỳ thân được chấp nhận chẳng hạn như hộ chiếu hoặc bằng lái xe của Hoa Kỳ và tên của tiểu bang hoặc khu vực tài phán cấp giấy tờ tuỳ thân (để biết ví dụ về giấy tờ tuỳ thân được chấp nhận, vui lòng xem Câu hỏi F.5).

Công ty báo cáo cũng sẽ phải báo cáo hình ảnh giấy tờ tùy thân được sử dụng để lấy mã số định danh ở mục 4.

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp một danh sách kiểm tra để giúp xác định thông tin cần báo cáo (xem Chương 4.1, "Tôi nên thu thập thông tin gì về công ty của mình, chủ sở hữu thụ hưởng và người nộp đơn đăng ký công ty?").

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

F.4. Công ty báo cáo sẽ phải báo cáo những thông tin gì về những người nộp đơn đăng ký công ty của họ?

Đối với mỗi cá nhân là người nộp đơn đăng ký công ty, công ty báo cáo sẽ phải cung cấp:

1. Tên cá nhân;
2. Ngày sinh;
3. Địa chỉ; và
4. Mã số định danh từ giấy tờ tuỳ thân được chấp nhận chẳng hạn như hộ chiếu hoặc bằng lái xe của Hoa Kỳ và tên của tiểu bang hoặc khu vực tài phán cấp giấy tờ tuỳ thân (để biết ví dụ về giấy tờ tuỳ thân được chấp nhận, vui lòng xem Câu hỏi F.5).

Công ty báo cáo cũng sẽ phải báo cáo hình ảnh giấy tờ tùy thân được sử dụng để lấy mã số định danh ở mục 4.

Nếu người nộp đơn đăng ký công ty làm việc trong lĩnh vực thành lập công ty—ví dụ: với tư cách là luật sư hoặc đại diện thành lập công ty—thì công ty báo cáo phải báo cáo địa chỉ kinh doanh của người nộp đơn đăng ký công ty. Nếu không, công ty báo cáo phải báo cáo địa chỉ cư trú của người nộp đơn đăng ký công ty.

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp một danh sách kiểm tra để giúp xác định thông tin cần báo cáo (xem Chương 4.1, "Tôi nên thu thập thông tin gì về công ty của mình, chủ sở hữu thụ hưởng và người nộp đơn đăng ký công ty?").

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

F.5. Một số hình thức định danh được chấp nhận sẽ đáp ứng yêu cầu báo cáo là gì?

Các hình thức định danh duy nhất được chấp nhận là:

1. Giấy phép lái xe chưa hết hạn của Hoa Kỳ (bao gồm mọi giấy phép lái xe do khối thịnh vượng chung, lãnh thổ hoặc vùng thuộc sở hữu của Hoa Kỳ cấp);
2. Giấy tờ tuỳ thân chưa hết hạn do chính quyền tiểu bang hoặc địa phương của Hoa Kỳ hoặc Bộ Lạc Da Đỏ cấp;
3. Hộ chiếu chưa hết hạn do chính phủ Hoa Kỳ cấp; hoặc
4. Hộ chiếu chưa hết hạn do chính phủ nước ngoài cấp (chỉ khi cá nhân không có một trong ba loại giấy tờ tùy thân còn lại nêu trên).

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

F. 6. Công ty báo cáo có phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng định kỳ hằng năm không?

FinCEN không yêu cầu báo cáo hằng năm. Công ty báo cáo phải nộp báo cáo BOI ban đầu và nộp bản cập nhật hoặc điều chỉnh nếu cần.

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Thực Thể Nhỏ của FinCEN cung cấp thông tin cụ thể hơn về thời điểm cần nộp báo cáo BOI ban đầu (Chương 5.1: "Khi nào công ty tôi nên nộp báo cáo BOI ban đầu?") cũng như thời điểm cần nộp bản cập nhật và điều chỉnh (Chương 6: "Nếu thông tin công ty đã báo cáo có thay đổi hoặc điểm không chính xác thì sao?")

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

G. Báo Cáo Ban Đầu

G.1. Khi nào tôi phải nộp báo cáo ban đầu về thông tin quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN?

Nếu công ty của quý vị tồn tại trước ngày 1 tháng 1 năm 2024 thì công ty phải nộp báo cáo ban đầu về thông tin quyền sở hữu thụ hưởng trước ngày 1 tháng 1 năm 2025.

Nếu công ty của quý vị được thành lập hoặc đăng ký vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024 và trước ngày 1 tháng 1 năm 2025 thì công ty đó phải nộp báo cáo ban đầu về thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng trong vòng 90 ngày theo lịch sau khi nhận được thông báo thực tế hoặc công khai rằng việc thành lập hoặc đăng ký của công ty có hiệu lực. Cụ thể, thời hạn 90 ngày theo lịch này tính từ thời điểm công ty nhận được thông báo thực tế rằng việc thành lập hoặc đăng ký có hiệu lực hoặc sau khi tổng thư ký tiểu bang hoặc cơ quan tương tự lần đầu tiên cung cấp thông báo công khai về việc thành lập hoặc đăng ký, tùy theo thời điểm nào đến trước.

Nếu công ty của quý vị được thành lập hoặc đăng ký vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2025 thì công ty đó phải nộp báo cáo ban đầu về thông tin quyền sở hữu thụ hưởng trong vòng 30 ngày theo lịch sau khi nhận được thông báo thực tế hoặc công khai rằng việc thành lập hoặc đăng ký của công ty có hiệu lực. Phần sau đây đưa ra các mốc thời gian báo cáo ban đầu.

Chương 5.1 "Khi nào công ty của tôi nên nộp báo cáo ban đầu về Thông Tin Chủ Sở Hữu Thụ Hưởng (BOI)?" trong Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN có thông tin bổ sung về mốc thời gian báo cáo.

[Cập nhật: ngày 1 Tháng 12 năm 2023]

G.2. Công ty mẹ có thể nộp một báo cáo Thông Tin Chủ Sở Hữu Thụ Hưởng (BOI) thay mặt cho các công ty con không?

Không. Mọi công ty đáp ứng định nghĩa về công ty báo cáo và không được miễn trừ đều phải nộp báo cáo BOI riêng.

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

G. 3. Tôi cần làm gì để nhận được Mã Số Nhận Dạng Người Đóng Thuế (Taxpayer Identification Number, TIN) cho một công ty mới trong vòng 30 ngày để có thể kịp thời nộp báo cáo ban đầu về thông tin quyền sở hữu thụ hưởng?

Internal Revenue Service (IRS) hỗ trợ nộp đơn xin Mã Số Thuế Của Chủ Lao Động (Employer Identification Number, EIN) (một loại TIN) miễn phí qua mạng và sẽ cấp mã số này ngay sau khi doanh nghiệp nộp đơn xin. Để biết thêm thông tin về TIN, vui lòng xem trang "Mã Số Nhận Dạng Người Đóng Thuế (TIN)" trên trang web IRS.gov. Để biết thêm thông tin về Mã Số Thuế Của Chủ Lao Động cũng như truy cập dịch vụ nộp đơn xin EIN trực tuyến, vui lòng xem trang "Nộp đơn xin Mã Số Thuế Của Chủ Lao Động (EIN) Trực Tuyến" trên trang web IRS.gov.

Người nước ngoài không có Mã Số Nhận Dạng Người Đóng Thuế Cá Nhân (Individual Taxpayer Identification Number, ITIN) muốn xin cấp EIN bắt buộc phải nộp hồ sơ bản giấy. Theo IRS, thời gian nhận EIN thông qua quy trình này có thể mất từ 6 đến 8 tuần. Nếu quý vị là người nước ngoài và có thể cần xin cấp EIN cho một công ty báo cáo thì ban đầu quý vị nên xin cấp ITIN. Công ty báo cáo là công ty nước ngoài không phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp của Hoa Kỳ có thể báo cáo mã số thuế nước ngoài và tên của khu vực pháp lý liên quan thay vì báo cáo EIN hoặc TIN.

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

G. 4. Báo cáo BOI ban đầu cần cung cấp cả thông tin về các chủ sở hữu thụ hưởng trước đây của công ty báo cáo hay chỉ cần cung cấp thông tin về chủ sở hữu thụ hưởng tại thời điểm nộp báo cáo?

Báo cáo BOI ban đầu chỉ cần cung cấp thông tin về chủ sở hữu thụ hưởng tại thời điểm nộp báo cáo. Công ty báo cáo cần thông báo cho FinCEN những thay đổi về chủ sở hữu thụ hưởng cũng như BOI liên quan thông qua báo cáo cập nhật.

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Thực Thể Nhỏ của FinCEN cung cấp thông tin cụ thể hơn về thời điểm cần nộp báo cáo BOI cập nhật hoặc điều chỉnh (Chương 6: "Nếu thông tin công ty đã báo cáo có thay đổi hoặc điểm không chính xác thì sao?")

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

H. Báo Cáo Cập Nhật

H.1. Tôi nên làm gì nếu thông tin được báo cáo trước đây thay đổi?

Nếu có ***bất kỳ thay đổi*** nào đối với thông tin bắt buộc về công ty của quý vị hoặc chủ sở hữu thụ hưởng trong báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng mà công ty quý vị đã nộp, công ty của quý vị phải gửi báo cáo cập nhật chậm nhất là 30 ngày sau ngày thay đổi.

Công ty báo cáo không bắt buộc phải nộp báo cáo cập nhật về bất kỳ thay đổi nào đối với thông tin được báo cáo trước đây về người nộp đơn đăng ký công ty.

Đồ họa thông tin sau đây đưa ra các ***mốc thời gian cập nhật báo cáo.***

Chương 6.1, "Tôi nên làm gì nếu thông tin được báo cáo trước đây có thay đổi?" trong Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp thêm thông tin.

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

H.2. Một số lý do có thể khiến bạn cần cập nhật báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng là gì?

Sau đây là một số ví dụ về những thay đổi cần cập nhật trong báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng:

- Bất kỳ thay đổi nào đối với thông tin được báo cáo về công ty báo cáo, chẳng hạn như đăng ký tên doanh nghiệp mới.
- Thay đổi chủ sở hữu thụ hưởng, chẳng hạn như tổng giám đốc mới hoặc giao dịch mua bán làm thay đổi người đáp ứng ngưỡng quyền lợi sở hữu là 25% (vui lòng xem Câu hỏi D.4 để biết thêm thông tin về quyền lợi sở hữu).
- Bất kỳ thay đổi nào về tên, địa chỉ hoặc số định danh duy nhất của chủ sở hữu hưởng đã cung cấp trước đó cho FinCEN. Nếu chủ sở hữu thụ hưởng nhận được giấy phép lái xe mới hoặc giấy tờ tuỳ thân khác bao gồm tên, địa chỉ hoặc số định danh đã thay đổi, công ty báo cáo cũng sẽ phải gửi báo cáo thông tin quyền sở hữu được cập nhật cho FinCEN, bao gồm hình ảnh của giấy tờ định danh mới.

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp hướng dẫn bổ sung về các yếu tố kích hoạt việc cập nhật yêu cầu báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng (xem Chương 6.1 "Tôi nên làm gì nếu thông tin được báo cáo trước đó thay đổi?").

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

I. Báo Cáo Chỉnh Sửa

I.1. Tôi nên làm gì nếu biết được có thông tin không chính xác trong báo cáo?

Nếu báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng không chính xác, công ty của quý vị phải chỉnh sửa báo cáo đó trong vòng 30 ngày sau ngày công ty của quý vị nhận thấy sự thiếu chính xác hoặc có lý do để biết về điều đó. Điều này bao gồm mọi điểm không chính xác trong thông tin bắt buộc được cung cấp về công ty của quý vị, chủ sở hữu thụ hưởng hoặc người nộp đơn đăng ký công ty. Đồ họa thông tin sau đây đưa ra **các mốc thời gian chỉnh sửa báo cáo.**

Chương 6.2, "Tôi nên làm gì nếu biết báo cáo có thông tin không chính xác?" trong Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp thông tin bổ sung về việc sửa các báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng không chính xác được nộp cho FinCEN.

[Cập nhật: Ngày 29/9/2023]

J. Báo Cáo Thực Thể Mới Được Miễn Trừ

J.1. Công ty báo cáo nên làm gì nếu được miễn trừ sau khi đã nộp báo cáo?

Nếu một công ty báo cáo đã nộp báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng nhưng sau đó được miễn nộp báo cáo thì công ty đó phải nộp một báo cáo cập nhật cho biết rằng công ty đó không còn là công ty báo cáo nữa. Báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng (BOI) cập nhật cho một thực thể mới được miễn trừ sẽ chỉ yêu cầu: (1) thực thể đó tự xác định; và (2) đánh dấu vào ô ghi nhận trạng thái mới được miễn trừ. Chương 6.3, "Công ty của tôi nên làm gì nếu được miễn trừ sau khi đã nộp báo cáo?" trong Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN *cung cấp nhiều thông tin hơn.*

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

K. Tuân Thủ/Thực Thi

K.1. Điều gì xảy ra nếu công ty báo cáo không báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN hoặc không cập nhật hay chỉnh sửa thông tin trong khung thời gian yêu cầu?

FinCEN đang nỗ lực để đảm bảo rằng các công ty báo cáo nhận thức được nghĩa vụ của họ trong việc báo cáo, cập nhật và chỉnh sửa thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng. FinCEN hiểu đây là một yêu cầu mới. Nếu quý vị sửa một sai sót hoặc thiếu sót trong vòng 90 ngày kể từ thời hạn nộp báo cáo ban đầu, quý vị có thể tránh việc bị phạt.

Tuy nhiên, quý vị có thể phải đối mặt với các hình phạt dân sự và hình sự nếu quý vị coi thường nghĩa vụ báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng của mình.

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp thêm thông tin về việc thực thi yêu cầu (xem Chương 1.3, "Điều gì xảy ra nếu công ty của tôi không báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng (BOI) trong khung thời gian yêu cầu?").

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

L. Trường Hợp Miễn Trừ của Công Ty Báo Cáo

L.1. Các tiêu chí để miễn trừ cho thực thể được miễn thuế khỏi yêu cầu báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng là gì?

Một thực thể đủ điều kiện áp dụng trường hợp miễn trừ cho thực thể được miễn thuế nếu đáp ứng **bất kỳ** tiêu chí nào trong bốn tiêu chí sau:

(1)	Thực thể là một tổ chức được mô tả trong mục 501(c) của Bộ Luật Thuế Vụ năm 1986 (Bộ Luật) (được xác định mà không xét đến mục 508(a) của Bộ Luật) và được miễn thuế theo mục 501(a) của Bộ Luật.
(2)	Thực thể là một tổ chức được mô tả trong mục 501(c) của Bộ Luật à được miễn thuế theo mục 501(a) của Bộ Luật, nhưng đã mất trạng thái miễn thuế cách đây chưa đầy 180 ngày.
(3)	Thực thể là một tổ chức chính trị, như được định nghĩa trong mục 527(e)(1) của Bộ Luật, được miễn thuế theo mục 527(a) của Bộ Luật.
(4)	Thực thể là một quỹ tín thác được mô tả trong đoạn (1) hoặc (2) của mục 4947(a) của Bộ Luật.

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp danh sách kiểm tra cho trường hợp miễn trừ này (xem trường hợp miễn trừ số 19) và các trường hợp miễn trừ khác đối với các yêu cầu báo cáo (vui lòng xem Chương 1.2, "Công ty của tôi có được miễn trừ các yêu cầu báo cáo không?").

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

L.2. Các tiêu chí để miễn cho thực thể không hoạt động khỏi yêu cầu báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng là gì?

Một thực thể đủ điều kiện được miễn trừ đối với thực thể không hoạt động nếu đáp ứng **tất cả sáu tiêu chí** sau:

(1)	Thực thể đã tồn tại vào hoặc trước ngày 1 tháng 1 năm 2020.
(2)	Thực thể không còn tham gia hoạt động kinh doanh.
(3)	Thực thể không thuộc sở hữu của người nước ngoài, dù trực tiếp hay gián tiếp, toàn bộ hay một phần. "Người nước ngoài" có nghĩa là một người không phải là người Hoa Kỳ. The định nghĩa trong mục 7701(a)(30) của Bộ Luật Thuế Vụ năm 1986, một người Hoa Kỳ là công dân hoặc cư dân Hoa Kỳ, công ty cổ phần và hợp tác trong nước cũng như các đơn vị và quỹ tín thác khác.
(4)	Thực thể không có bất kỳ thay đổi nào về quyền sở hữu trong khoảng thời gian 12 tháng trước đó.
(5)	Thực thể chưa gửi hoặc nhận bất kỳ khoản tiền nào có giá trị lớn hơn $1.000, dù là trực tiếp hay thông qua bất kỳ tài khoản tài chính nào mà thực thể hoặc bất kỳ công ty con nào của thực thể có lãi, trong khoảng thời gian 12 tháng trước đó.
(6)	Thực thể này không nắm giữ bất kỳ loại hoặc kiểu tài sản nào, dù ở Hoa Kỳ hay ở nước ngoài, bao gồm mọi quyền lợi sở hữu trong bất kỳ công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hay thực thể tương tự nào khác.

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp danh sách kiểm tra cho trường hợp miễn trừ này (xem trường hợp miễn trừ số 23) và các trường hợp miễn trừ khác đối với các yêu cầu báo cáo (vui lòng xem Chương 1.2, "Công ty của tôi có được miễn trừ các yêu cầu báo cáo không?").

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

L.3. Các tiêu chí để công ty con được miễn yêu cầu báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng là gì?

Các công ty con của một số loại tổ chức được miễn yêu cầu báo cáo thông tin chủ sở hữu thụ hưởng cũng có thể được miễn yêu cầu báo cáo.

Một thực thể đủ điều kiện được miễn trừ cho công ty con nếu đáp ứng những tiêu chí sau:

Quyền lợi sở hữu của thực thể được kiểm soát hoặc sở hữu toàn bộ, trực tiếp hoặc gián tiếp, bởi **bất kỳ** loại thực thể được miễn trừ nào sau đây:

- Tổ chức phát hành báo cáo chứng khoán;
- Cơ quan chính phủ;
- Ngân hàng;
- Hiệp hội tín dụng;
- Công ty chủ quản của tổ chức nhận tiền gửi
- Nhà môi giới hoặc đại lý chứng khoán;
- Sàn giao dịch chứng khoán hoặc đại lý thanh toán;
- Thực thể khác đã đăng ký theo Đạo Luật Hối Đoái
- Công ty đầu tư hoặc cố vấn đầu tư;
- Công ty tư vấn quỹ đầu tư mạo hiểm;
- Công ty bảo hiểm;
- Đại lý bảo hiểm được tiểu bang cấp phép;
- Thực thể đã đăng ký Đạo Luật Trao Đổi Hàng Hóa;
- Công ty kế toán;
- Công ty tiện ích công
- Công ty tiện ích thị trường tài chính
- Thực thể được miễn thuế; hoặc
- Công ty hoạt động quy mô lớn;

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp các định nghĩa về các tổ chức được miễn trừ được liệt kê ở trên và danh sách kiểm tra cho trường hợp miễn trừ này (vui lòng xem trường hợp miễn trừ #22). Hướng dẫn của FinCEN cũng cung cấp danh sách kiểm tra các trường hợp miễn trừ bổ sung đối với các yêu cầu báo cáo (xem Chương 1.2, "Công ty của tôi có được miễn từ các yêu cầu báo cáo không?").

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

L. 4. Nếu sở hữu một nhóm các công ty liên quan thì tôi có thể tổng hợp nhân viên của các công ty đó để đáp ứng tiêu chí miễn trừ khỏi định nghĩa về công ty báo cáo theo trường hợp miễn trừ dành cho công ty kinh doanh lớn không?

Tiêu chí miễn trừ dành cho công ty kinh doanh lớn yêu cầu một mình thực thể phải có trên 20 nhân viên toàn thời gian tại Hoa Kỳ và không cho phép tổng hợp số lượng nhân viên của nhiều thực thể.

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Thực Thể Nhỏ của FinCEN cung cấp danh sách kiểm tra đối với trường hợp miễn trừ này (xem trường hợp miễn trừ số 21).

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

L. 5. Nếu thuộc trường hợp được miễn trừ thì công ty cần báo cáo việc này cho FinCEN như thế nào?

Nếu vốn dĩ luôn được miễn trừ khỏi yêu cầu báo cáo BOI thì công ty không cần báo cáo việc này cho FinCEN.

Nếu công ty đã nộp báo cáo BOI nhưng sau đó lại đủ điều kiện được miễn trừ thì sẽ cần nộp bản cập nhật để cho FinCEN biết rằng công ty mới được miễn trừ khỏi yêu cầu báo cáo. Công ty có thể nộp bản cập nhật thông qua hệ thống nộp hồ sơ điện tử an toàn. Trong bản cập nhật của thực thể mới được miễn trừ, thực thể đó chỉ cần: (1) cung cấp thông tin nhận dạng của thực thể; và (2) đánh dấu vào ô ghi nhận tình trạng mới được miễn trừ.

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

M. Mã định danh FinCEN

M.1. Mã định danh FinCEN là gì?

"Mã định danh FinCEN" là số nhận dạng duy nhất mà FinCEN sẽ cấp cho cá nhân hoặc công ty báo cáo theo yêu cầu sau khi cá nhân hoặc công ty báo cáo cung cấp một số thông tin nhất định cho FinCEN. Một cá nhân hoặc công ty báo cáo chỉ có thể nhận được một mã định danh FinCEN.

Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp thông tin bổ sung về mã định danh FinCEN trong Chương 4.3, "Mã định danh FinCEN là gì và tôi có thể sử dụng thông tin này như thế nào?"

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

M.2. Tôi có thể sử dụng mã định danh FinCEN như thế nào?

Khi một cá nhân là chủ sở hữu thụ hưởng hoặc người nộp đơn đăng ký công ty đã có được mã định danh FinCEN, các công ty báo cáo có thể báo cáo mã định danh FinCEN của cá nhân đó thay cho thông tin cá nhân được yêu cầu khác của cá nhân đó trên báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng.

Việc sử dụng mã định danh FinCEN mà các công ty báo cáo nhận được là tùy thuộc vào quá trình xây dựng quy định đang diễn ra. FinCEN dự kiến sẽ cung cấp hướng dẫn bổ sung khi việc xây dựng quy định đó được hoàn tất.

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

M.3. Làm cách nào để yêu cầu mã định danh FinCEN?

Các cá nhân sẽ có thể yêu cầu mã định danh FinCEN vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024 bằng cách hoàn tất mẫu đơn trên web trực tuyến. Các cá nhân sẽ cần cung cấp tên pháp lý đầy đủ, ngày sinh, địa chỉ, số định danh duy nhất và cơ quan thẩm quyền cấp phát từ một giấy tờ tuỳ thân được chấp nhận và hình ảnh của giấy tờ tuỳ thân. Sau khi gửi thông tin này, cá nhân đó sẽ ngay lập tức nhận được mã định danh FinCEN duy nhất của riêng họ.

Các công ty báo cáo có thể yêu cầu mã định danh FinCEN bằng cách chọn ô trên báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng khi họ gửi báo cáo. Sau khi công ty báo cáo gửi báo cáo, công ty báo cáo sẽ ngay lập tức nhận được mã định danh FinCEN duy nhất cho công ty đó. Nếu công ty báo cáo muốn yêu cầu mã định danh FinCEN sau khi gửi báo cáo quyền sở hữu thụ hưởng ban đầu, công ty đó có thể gửi báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng cập nhật yêu cầu mã định danh FinCEN, ngay cả khi công ty không cần cập nhật thông tin của họ.

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

M.4. Có nhất thiết phải có mã định danh FinCEN không?

Không. Cá nhân hoặc công ty báo cáo không bắt buộc phải có mã định danh FinCEN.

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

M.5. Tôi có cần cập nhật hoặc chỉnh sửa thông tin tôi đã gửi để nhận được mã định danh FinCEN không?

Có. Các cá nhân phải cập nhật hoặc chỉnh sửa thông tin thông qua ứng dụng mã định danh FinCEN. Ứng dụng này cũng được dùng để yêu cầu mã định danh FinCEN.

- Các cá nhân phải báo cáo mọi thay đổi đối với thông tin họ đã gửi để nhận được mã định danh FinCEN không muộn hơn 30 ngày sau ngày xảy ra thay đổi.

- Nếu có bất kỳ sự thiếu chính xác nào trong thông tin này, cá nhân phải sửa thông tin đó không quá 30 ngày sau ngày cá nhân đó biết được thông tin không chính xác hoặc có lý do để biết về thông tin đó.

Các công ty báo cáo có mã định danh FinCEN phải cập nhật hoặc chỉnh sửa thông tin của công ty bằng cách gửi báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng được cập nhật hoặc chỉnh sửa, nếu thích hợp.

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

M.6. Có cách nào để hủy kích hoạt mã định danh FinCEN không còn được sử dụng của một cá nhân để cá nhân đó không còn phải cập nhật thông tin liên quan đến nó nữa không?

FinCEN đang tích cực đánh giá các tùy chọn cho phép các cá nhân hủy kích hoạt mã định danh FinCEN để họ không cần phải liên tục cập nhật thông tin cá nhân cơ bản. FinCEN sẽ cung cấp hướng dẫn bổ sung về chức năng này sau khi hoàn tất quá trình đó.

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

N. Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Bên Thứ Ba

N.1. Nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba có thể hỗ trợ các công ty báo cáo bằng cách thay mặt họ gửi thông tin cần thiết cho FinCEN không?

Có. Các công ty báo cáo có thể sử dụng các nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba để gửi báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng. Các nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba có thể gửi báo cáo thông qua hệ thống Nộp Hồ Sơ Điện Tử của FinCEN và/hoặc Giao Diện Lập Trình Ứng Dụng (API). Quy cách kỹ thuật cho API sẽ được cung cấp sau.

[Ngày phát hành: 29/9/2023]